|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Module/môn:** *WEB1013 – Xây dựng trang WEB* | **Số hiệu Assignment: 01/01** | **% điểm:** *60.%* |
| **Người điều phối của FPT**  **Polytechnic: NGHIEMN** | **Ngày ban hành: 2016** |  |
| **Bài Assignment này đòi hỏi sinh viên phải dùng khoảng ….h làm để hoàn thành** | | |
| **Chuẩn đầu ra môn học:**   1. Giải thích khái niệm, bản chất, đặc điểm, vai trò, ứng dụng trang web 2. Phân tích yêu cầu, chức năng cơ bản của website 3. Tiến hành thu thập dữ liệu và các nội dung da phương tiện cần thiết 4. Xác định các công cụ cần thiết cho quá trình xây dựng website 5. Lên kế hoạch thiết kế trang web 6. Phác thảo sơ đồ mô hình hoạt động của website 7. Thiết kết các trang web và liên kết chúng một cách phù hợp nhất 8. Đánh giá, kiểm thử các lỗi về cả hình thức lẫn nội dung 9. Đăng ký host, domain và trỏ domain về host 10. Upload website lên host và quản trị website | | |

**Gian lận** là hình thức lấy bài làm của người khác và sử dụng như là mình làm ra. Hình thức đó bao gồm những hành động như: copy thông tin trực tiếp từ trang web hay sách mà không ghi rõ nguồn tham khảo trong tài liệu; gửi bài assignment làm chung như là thành quả cá nhân; copy bài assignment của các sinh viên khác cùng khóa hay khác khóa; ăn trộm hay mua bài assignment của ai đó và gửi lên như là sản phẩm mình làm ra. Những sinh viên bị nghi ngờ gian lận sẽ bị điều tra và nếu phát hiện là có gian lận thì sẽ phải chịu các mức phạt theo quy định của Nhà trường.

**Mọi tài nguyên copy hay điều chế từ bất cứ nguồn nào (VD: Internet, sách) phải được đặt trong cặp dấu nháy kép và in nghiêng, với thông tin tham khảo đầy đủ về nguồn tài liệu.**

**Bài làm của bạn sẽ được đưa vào phần mềm kiểm tra gian lận. Mọi hình thức cố tình đánh lừa hệ thống phát hiện gian lận sẽ bị coi là Vi phạm quy định trong thi cử.**

Giảng viên có thể triển khai cho sinh viên làm Assignment theo hình thức làm nhóm. Giảng viên có thể tham khảo cách thức sau:

* Assignment môn học được thực hiện cá nhân, mỗi sinh viên một sản phẩm.
* Phần Q&A giảng viên có thể cho sinh viên thực hiện một vài phần việc bất kỳ trong assignment của sinh viên và đặt vài câu hỏi để kiểm tra mức độ hiểu biết của sinh viên.

# Assignment

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra của dự án** | **Kỹ năng:**   * Phân tích và phác thảo một website. * Thu thập dữ liệu cần thiết cho một website. * Sử dụng công cụ và tra cứu tài liệu online. * Sử dụng ngôn ngữ HTML và CSS. * Bố cục, bài trí các thành phần trên trang web * Định dạng các thành phần trên trang web * Tổ chức tài nguyên cho một website * Quản trị website: đăng ký host, domain và quản lý website. |
| **Các công cụ cần có** | Mockup, MS.Word, Visio, Visual Studio, Dreamweaver, Notepad+… |
| **Tài nguyên** | Slide bài giảng, labs, giáo trình “Xây dựng trang web” |
| **Nguồn tham khảo** | Website w3schools.com, tutorialspoint.com, getbootstrap.com… |
| **Số trang yêu cầu** | Tối thiểu 5 trang web |

**MÔ TẢ ASSIGNMENT:**

Assignment yêu cầu sinh viên tiến hành nghiên cứu và xây dụng một website về trường PTTH của mình. Website cần tối thiểu là 5 trang gồm trang chủ, giới thiệu, liên hệ, góp ý, hỏi đáp. Ngoài ra bạn còn có thể bổ sung thêm số lượng trang về các chủ đề tùy ý: hoạt động văn nghê-thể thao, câu lạc bộ học tập, thư viện, dành cho phụ huynh, dành cho cựu học sinh…

Trang chủ

Giới thiệu

Liên hệ

Góp ý

Hỏi & đáp

Sơ đồ tổ chức

Thư viện

* 1. Xác định mục tiêu và phân tích các chức năng của website.
  2. Phác thảo website dạng sơ đồ.
  3. Thiết kế layout.
  4. Thiết kế trang chủ và các trang thành viên.
  5. Đăng ký host, domain upload lên host **YÊU CẦU SẢN PHẨM CỦA ASSIGNMENT: *Y1- Phân tích và thiết kế***

# Tóm tắt nội dung ngắn gọn về trường THPT của mình

* Tên doanh nghiệp, tầm nhìn, sứ mệnh
* Lịch sử hình thành và phát triển.
* Sơ đồ tổ chức, hình thức kinh doanh.

# Phác thảo giao diện

- Sử dụng Mockup, Visio hoặc MS.Word để phác thảo giao diện

## *Y2- Xác định nguồn, dữ liệu và phương pháp thu thập dữ liệu*

- *Nguồn dữ liệu*: Nội dung cho các trang web trong website

+ Văn bản

+ Hình ảnh

+ Video

+ Audio.

* *Cách lấy dữ liệu*: Lấy online, trích từ sách báo, phỏng vấn.

## *Y3- Thiết kế giao diện*

* 1. **Thiết kế layout**
* Xác định màu sắc phù hợp với văn hóa của trường
* Xác định font chữ, kích thước font chữ
* Bố cục các khu vực chức năng phù hợp hình thành cấu trúc chung cho toàn bộ trang web

+ Header: phần đầu trang. Thông thường chứa logo, tên công ty, khẩu hiệu…

+ Footer: phần chân trang. Thông thường là bản quyền, thông tin liên hệ…

+ Menu: các liên kết dẫn đến các trang trong website

+ Content: nội dung cho các trang (để trống dành cho các trang thành viên)

+ Control Panel: bảng điều khiển bên trái, phải

*Chú ý: do layout áp dụng chung cho tất cả các trang nên cần thiết kế kỹ để tránh mất thời gian sửa chữa sau này. Mỗi lần sửa chữa layou bạn cần cập nhật lại toàn bộ layout đã áp dụng cho các trang thành viên*

# Thiết kế trang chủ và các trang thành viên

Chép layout và thiết kế cho phần Content

## *Y4- Đăng ký host và upload website lên host*

1. **Đăng ký host**

* Có rất nhiều host miễn phí mà bạn có thể đăng ký để đưa website của bạn lên mạng.

+ 000webhost.com

+ hostinger.vn

+ Freehostingnoads.net

+ byet.host

+ wix.com

+ yola.com

+ x10hosting.com

# Đăng ký domain

- Trên thế giới có rất nhiều trang cho phép bạn đăng ký tên miền miễn phí. Sau đây là một số trang

+ co.nr

+ me.pn

+ co.nf

+ vn.ee

+ cu.cc

Sau khi đăng ký thành công, bạn có thể trỏ domain về website của bạn

# Upload website lên host

Sau khi đăng ký host bạn sẽ được câp tài khoản để truy cập đến phần quản trị website. Bạn chỉ đăng nhập vào và vào phần quản lý file để upload website lên host

# ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ASSIGNMENT

* **Giai đoạn 1**: Sinh viên nộp trên LMS phần phân tích yêu cầu website của trường THPT (N1).
* **Giai đoạn 2**: Sinh viên nộp trên LMS phần thiết kế tổng quát (N2) và thiết kế chi tiết cho các trang web trong website (N3).
* **Final Assignment**: Sinh viên nộp trên LMS phần sản phẩm hoàn thiện (N4).

# BẢNG 1: ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG SẢN PHẨM THEO TỪNG GIAI ĐOẠN (Thang điểm 10):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sản phẩm** | **8<=Điểm <=10** | **5=<Điểm <8** | **Điểm <5** |
| **N1 - Phân** | - Cung cấp đầy đủ, rõ ràng và | **-** Thiếu 1- 2 mục thông | - Thiếu ít nhất 3 mục |
| **tích và phác** | chính xác các thông tin về | tin về Trường. | thông tin về Trường. |
| **thảo (20%)** | Trường PTTH. | **-** Liệt kê được các trang | - Không liệt kê các |
|  | - Liệt kê các trang và nói lên | nhưng chưa nói lên | trang web |
|  | công dụng của từng trang. Mô tả một cách chi tiết về công dụng và hình thức sẽ trình bày | công dụng cũng như hình thức trình bày của từng trang | - Không phác thảo sơ đồ website |
|  | trên các trang này. | - Phác thảo sơ sài trên |  |
|  | - Phác thảo sơ đồ website | giấy và chụp ảnh có |  |
|  | hoàn chỉnh. Sử dụng các công | nhiều vết tẩy xóa |  |
|  | cụ như Mockup, Viso, |  |  |
|  | MS.Word hay vẽ bằng tay sau |  |  |
|  | đó chụp ảnh để vẽ sitemap. |  |  |
| **N2 - Thiết kế tổng thể** | - Thiết kế layout với HTML & CSS hoàn chỉnh để tạo | - Có layout tổng quát nhưng chưa hoàn chỉnh | - Không có layout |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sản phẩm** | **8<=Điểm <=10** | **5=<Điểm <8** | **Điểm <5** |
| **(15%)** | thành khung mẫu cho các trang web. Tất cả các phần phải được hoàn chỉnh, chỉ để trống các phần dành cho mỗi trang thành viên thiết kế khác nhau.  - Thiết kế các trang web theo layout chung. Chép layout và bổ sung vào các phần đã dành sẵn trong layout để hoàn thiện cho các trang web thành viên. | trên các phần chung.  - Có thiết kế các trang thành viên nhưng nội dung, hình thức còn sơ sài và chưa liên kết các trang với nhau. | - Không có các trang hoặc có các trang nhưng nội dung quá sơ sài và các trang chưa liên kết với nhau. |
| **N3 - Thiết kế chi tiết (30%)** | - Thiết kế chi tiết cho trang chủ. Trang chủ là trang đầu cần phải thể hiện được những đặc điểm sau:  + Nhận diện được ngôi trường với video clip hoặc các hiệu ứng khác  + Trích đoạn các tin tức nổi bật và có liên kết đến các trang chi tiết  + Giới thiệu ngắn gọn và có liên kết đến các trang thành viên khác  - Thiết kế chi tiết cho các trang thành viên  + Nội dung phù hợp với chức năng đã phân tích  + Hình thức đẹp bắt mắt, bố trí hợp lý  + Định dạng cho các thành phần phù hợp với CSS. | * Có trang chủ nhưng sơ sài, không gây được ấn tượng cho người xem, không phải là đầu mối dẫn đến các trang thành viên. * Có các trang thành viên như sơ sài về hình thức, nội dung chưa phù hợp lắm | * Có trang chủ và khác trang thành viên nhưng không áp dụng layout * Không liên kết các trang * Nội dung các trang không phù hợp như các chức năng đã phân tích |
| **N4 - Hoàn thiện sản phẩm (35%)** | **-** Nội dung các trang phù hợp   * Hình thức trình bày có độ thẩm mỹ, thân hiện với người dùng * Có bổ sung các trang chức năng ngoài yêu cầu (2-3 | * Nội dung chưa phù hợp còn sai chính tả, hình ảnh, video, audio chưa phù hợp * Bố cục chưa hợp lý, định dạng, màu sắc chưa phù hợp với tông | **-** Nội dung sơ sài, không đúng về Trường, sai nhiều lỗi chính tả  - Không có bố cục rõ ràng, màu sắc không dựa vào cơ sở nào  Không có trang bổ sung |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sản phẩm** | **8<=Điểm <=10** | **5=<Điểm <8** | **Điểm <5** |
|  | trang) | của Trường | hoặc có nhưng nội dung |
| - Nội dung các trang phải phù | - Từ 1 trang bổ sung, | không liên quan |
| hợp về Trường, không sai | hoặc nội dung các trang |  |
| chính tả, hình ảnh vedio phải | bổ sung chưa phù hợp |  |
| phù hợp với nội dung. |  |  |

**Lưu ý: Trọng số sản phẩm linh hoạt tùy thuộc vào tầm quan trọng và độ khó của sản phẩm**

**BẢNG 2: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO ASSIGNMENT (Thang điểm 10)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **8<=Điểm <=10** | **5=<Điểm <8** | **Điểm <5** |
| *1. Độ rõ ràng* | Các mục tiêu của dự án được | Các mục tiêu của dự án được | Các mục tiêu của dự án |
| *về mục tiêu dự* | trình bày một cách rõ ràng. | trình bày chưa rõ ràng. Động lực | bị thiếu sót hoặc không |
| *án (15%)* | Động lực theo đuổi dự án và | theo đuổi dự án và sự phù hợp | chính xác. Có ít hoặc hầu |
|  | sự phù hợp của dự án được | của dự án được đề cập. Việc | như không có sự thảo |
|  | thiết lập một cách rõ ràng và | thảo luận là khá rõ ràng nhưng | luận nào về động lực và |
|  | thuyết phục bằng cách liên | tính thuyết phục chưa cao do | sự thích hợp của dự án. |
|  | hệ dự án đến các vấn đề thực | chưa liên hệ nhiều đến các vấn | Người đọc bị mơ hồ về |
|  | tiễn. | đề thực tiễn. | bản chất của dự án và tại |
|  |  |  | sao nó cần được tiến |
|  |  |  | hành. |
| *2. Tính hoàn* | Các sản phẩm (N1-N4) đã | Các sản phẩm (N1-N4) đã được | Các sản phẩm (N1-N4) |
| *thiện của sản* | được chỉnh sửa, hoàn thiện | chỉnh sửa và hoàn thiện theo | đã được chỉnh sửa và |
| *phẩm (N1-* | theo góp ý của giảng viên | góp ý của giảng viên hướng dẫn | hoàn thiện nhưng không |
| *N4) (30%)* | hướng dẫn trong 2 giai đoạn | trong 2 giai đoạn đánh giá. Tuy | theo góp ý của giảng |
|  | đánh giá, và đáp ứng đúng | nhiên, chỉ mới 2/4sản phẩm đáp | viên hướng dẫn trong 2 |
|  | yêu cầu đặt ra của sản phẩm | ứng đúng yêu cầu của dự án | giai đoạn đánh giá. |
|  | N1, N2, N3 và N4 theo bảng | theo bảng 1. | Ngoài ra không có sản |
|  | 1. |  | phẩm nào đáp ứng được |
|  |  |  | các yêu cầu của dự án |
|  |  |  | theo bảng 1. |
| *3. Tính lôgíc* | Các sản phẩm N1-N4 trong | Chỉ có 2/4 sản phẩm thể hiện | Sản phẩm N1- N4 đều |
| *của sản phẩm* | báo cáo đều thể hiện tính | tính liên kết chặt chẽ về mặt nội | rời rạc và thiếu tính liên |
| *(N1-N4)(15%)* | liên kết chặt chẽ về mặt nội | dung. | kết về mặt nội dung. |
|  | dung. |  |  |
| *4. Tổ chức tài* | Các trang web, css, | Có tổ chức phân chia tài nguyên | Không phân chia, các tài |
| *nguyên (8%)* | javascript, hình ảnh, video, | nhưng chưa được rõ ràng | nguyên đặt chung một |
|  | audio được phân chia theo |  | thư mục hoặc phân chia |
|  | từng thư mục rõ ràng |  | lộn xộn |
| *5. Năng lực* | Có tầm nhìn sâu, rộng - thấu | Chưa nhìn thấy hết các vấn đề | Phân tích quá sơ sài và |
| *phân tích* | đáo mọi vấn đề liên quan | liên quan đến dự án, bỏ sót | không đầy đủ dẫn đến |
| *(8%)* | đến chủ đề của dự án. | nhiều chức năng cần thiết. Hình | người đọc không thể |
|  | Cấu trúc, nội dung trang web | thức trình bày chưa phù hợp với | đánh giá được giá trị của |
|  | phù hợp với mục tiêu và | nội dung. | các phần giải thích các |
|  | chức năng đã đưa ra. |  | kết quả. |
| *6. Sử dụng* | Nội dung trên trang web thể | Đối với các phần chính, các câu | Các lỗi trong cấu trúc |
| *ngôn ngữ:* | hiện tính nghiêm túc của | hoàn chỉnh và đúng ngữ pháp và | câu và ngữ pháp xuất |
| *cách dùng từ,* | người làm. Các câu hoàn | chúng kết hợp lại với nhau một | hiện thường xuyên đến |
| *và cấu trúc* | chỉnh và đúng ngữ pháp và | cách nhịp nhàng. Các lỗi bất kỳ | nỗi làm xao nhãng người |
| *câu (8%)* | chúng kết hợp lại với nhau | trong báo cáo đều nhỏ và không | đọc và còn gây nhiễu ý |
|  | một cách nhịp nhàng. Các từ | làm người đọc xao nhãng. Việc | nghĩa của báo cáo. Trong |
|  | được chọn lọc chính xác | lặp lại các từ và cụm từ giống | báo cáo này, người viết |
|  | theo ý nghĩa riêng của nó. | nhau đều được hạn chế tối đa. | thể hiện sai sót khi lặp lại |
|  |  |  | các từ và cụm từ giống |
|  |  |  | nhau không cần thiết quá |
|  |  |  | nhiều lần. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **8<=Điểm <=10** | **5=<Điểm <8** | **Điểm <5** |
| *7. Sử dụng các* | Có sử dụng đầy đủ mọi | Chưa sử dụng nhưng chưa hết | Chỉ sử dụng rất ít |
| *thành phần* | thành phần trên các trang |  |  |
| *trang web:* | trong website |  |  |
| *form, bảng,* |  |  |  |
| *liên kết, hình,* |  |  |  |
| *video, audio,* |  |  |  |
| *css, js (8%)* |  |  |  |
| *8. Định dạng* | Nội dung văn bản được định | Nội dụng và các thành phần có | Không chú trọng đến |
| *về mặt trực* | dạng hợp lý. Có sử dụng các | định dạng nhưng chưa hợp lý | việc định dạng hoặc bài |
| *quan: Sử dụng* | phần nhấn để làm nội bật các |  | trí các thành phần trên |
| *khoảng trống* | thông tin cần thiết. Các tiêu |  | các trang sao cho phù |
| *và màu sắc* | đề có kích thức phong và |  | hợp. |
| *định dạng văn* | màu sắc phù hợp, các hình |  |  |
| *bản, hình ảnh* | ảnh, video, audio có kích |  |  |
| *(8%)* | thước và được bố trí phù hợp |  |  |
|  | ở các vị trí phù hợp |  |  |

**BẢNG 3: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HÀNH ASSIGNMENT (Thang điểm 10)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **8<=Điểm <=10** | **5=<Điểm <8** | **Điểm <5** |  |
| *1.Nội dung thực hành (40%)* | Đáp ứng các yêu cầu giảng viên đặt ra trong assignment (N1- N4) | Đáp ứng được từ 50% - 70% yêu cầu của giảng viên đặt ra trong assignment (N1-N4) | Đáp ứng dưới 50% yêu cầu của giảng viên đặt ra trong assignment (N1- N4) |
| *2. Thời gian thực hành (15%)* | * Khoảng từ 20-45 phút/SV. * Hoàn thành các nội dung yêu cầu của giảng viên. | - Khoảng 45-60 phút/SV. | - Trên 60 phút/SV. |
| *3. Trả lời câu hỏi phản biện (30%)* | Sinh viên trả lời đúng từ 80- 100% các câu hỏi mà hội đồng đánh giá Assignment đưa ra. | Sinh viên trả lời đúng từ 50% - 70 % các câu hỏi mà hội đồng đánh giá Assignment đưa ra. | Sinh viên chỉ trả lời đúng < 50% câu hỏi do hội đồng đánh giá Assignment đưa ra. |  |
| *4. Phong cách trả lời (15%)* | * Trình bày hợp logic * Nắm vững các thành phần đã làm trong website * Thể hiện thái độ tôn trọng giảng viên | * Trình bày được nhưng không rõ ràng, logic * Chưa nắm vững các nghiệp vụ của website * Hiểu biết tốt nhưng trả lời thiếu sự tôn trọng giảng viên | * Trả lời lộn xộn, không sắp xếp, không rõ rang * Nắm được quá ít về nghiệp vụ của website * Thiết tôn trọng giảng viên |  |